TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:137/2023/HS-ST
Ngày: 06/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lường Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Tòng Văn Đại; Bà Nguyễn Thị Như.
- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2023/TLST-HS, ngày 04/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:137/2023/QĐXXST-HS ngày 25/8/2023 đối với bị cáo:

Vàng Thị S - Sinh ngày 01/01/1986 tại Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản M Th, xã P T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A V – Sinh năm 1960 và bà: Tráng Thị Ch – Sinh năm 1961; Gia đình có 07 chị, em bị cáo là con thứ tư; Bị cáo có chồng: Thào A S1 – Sinh năm 1984; Bị cáo có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 18 giờ 00 phút ngày 19/5/2023, tạm giam từ ngày 28/5/2023, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (có mặt)

-*Người phiên dịch*: Anh Giàng A S2 – Sinh năm 2003.
Trú tại: Khu 7, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/5/2023, Vàng Thị S một mình đi bộ từ nhà tại Bản M Th, xã P T, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản N Th, xã Ph Th, S gặp và hỏi mua Heroine của một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ lai lịch). S đưa cho người phụ nữ đó 1.000.000 đồng, người phụ nữ bán cho S 01 gói nilon màu xanh bên trong có 08 gói Heroine. Sau đó, S cầm số Heroine đã mua trên tay trái và đi bộ về. Trên đường S đi bộ về, hồi 16 giờ 40 phút cùng ngày, tại bản N Th, xã Ph Th, Vàng Thị S gặp lực lượng Công an huyện Than Uyên đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, S đã thả gói Heroine đang cầm trong tay trái xuống đất, nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, yêu cầu S tự giác nhặt gói Heroine lên giao nộp. Công an huyện đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Thị S và thu giữ vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 08 gói Heroine, trong đó có 05 gói được gói bằng nilon màu hồng và 03 gói được gói bằng nilon màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 79 ngày 19/5/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Than Uyên và bản Kết luận giám định số 594 ngày 23/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Thị S có tổng khối lượng là 2,49 gam, là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Vật chứng của vụ án gồm: 2,49 gam Heroine thu giữ của Vàng Thị S, đã trích 0,12 gam gửi giám định (không hoàn lại mẫu vật); còn lại 2,37 gam Heroine; 05 mảnh nilon màu hồng, 04 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 111/CT –VKS, ngày 03/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Thị S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Thị S phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Thị S từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 2,37 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 04 mảnh ni lon màu xanh, 05 mảnh ni lon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Vàng Thị S không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 19/5/2023, tại bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, Vàng Thị S đã mua trái phép 08 gói Heroine từ một người không rõ lai lịch với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, tại bản N Th, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, Vàng Thị S bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 08 gói Heroine có tổng khối lượng 2,49 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Thị S đã đủ yếu tố cấu thành tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ pháp luật, mức hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo có đủ mọi điều kiện để nhận biết: Heroine là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm

khắc đối với ai có một trong những hành vi liên quan đến chất ma túy. Do nghiện chất ma túy ngày 19/5/2023 bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm pháp luật, cố ý thực hiện hành vi mua trái phép 08 gói Heroine với giá 1.000.000đồng, nhằm mục đích để sử dụng dần cho nhu cầu thấp hèn của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo còn đang khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng còn lại của vụ án gồm: 2,37 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 04 mảnh ni lon màu xanh, 05 mảnh ni lon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Xét thấy số vật chứng này là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc Heroine, Vàng Thị S khai mua của một người không rõ lai lịch, nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106;135;136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vàng Thị S** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Vàng Thị S 02** *(hai)* năm **10** *(mười)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/5/2023.

3. Về vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 2,37 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 04 mảnh ni lon màu xanh, 05 mảnh ni lon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên được lập ngày 07 tháng 8 năm 2023).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị S.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Than Uyên.*
- *VKSND tỉnh Lai Châu.*
- *Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.*
- *Bị cáo.*
- *CA huyện Than Uyên.*
- *CQTHAHS huyện Than Uyên.*
- *Chi cục THADS huyện Than Uyên.*
- *Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Xuân Thu